

UBND TỈNH ĐỒNG NAI  
TỔNG CÔNG TY  
CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM  
MST: 3600253505

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 30 tháng 6 năm 2023

Số: 421/TCTCNTP-VP  
V/v Báo cáo đánh giá về kết quả  
thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh  
năm 2022

Kính gửi :

- Bộ kế hoạch và Đầu tư;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ về việc công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước;

Tổng công ty công nghiệp thực phẩm Đồng Nai gửi công bố thông tin theo biểu số 3 - Nghị định 47/2021/NĐ-CP của Chính phủ về Báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 (báo cáo đính kèm).

Trân trọng./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Sở TT & TT (B/c);
- Sở TC; Chi cục TCDN;
- Hội đồng thành viên (B/c);
- TGD và Các Phó TGD;
- Ban kiểm soát;
- Các phòng: KTTC, KHTH, KTNB, TCLĐ;
- Lưu VT, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Dũng**

Đồng Nai, ngày 30 tháng 6 năm 2023

## BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

### I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

#### 1. Đánh giá kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Năm 2022, nền kinh tế – xã hội nước ta diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới phục hồi sau Đại dịch Covid-19. Tuy nhiên, hệ lụy vẫn còn ảnh hưởng nặng nề đến nền kinh tế trong nước, tình hình sản xuất kinh doanh chung của Tổng công ty và các đơn vị thành viên gặp rất nhiều khó khăn.

Cuộc xung đột xảy ra giữa Nga và Ukraine vào cuối tháng 02/2022 là nguyên nhân làm tăng giá trên thị trường một số mặt hàng nhiên liệu, nguyên liệu phục vụ sản xuất, tiêu dùng như khí đốt - dầu mỏ, lúa mì, nhôm, nickel, ngô... giá xăng, dầu tăng mạnh đã tác động làm tăng chi phí đầu vào, chi phí vận chuyển... gây ảnh hưởng rất nhiều đến chi phí sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp Việt Nam. Về vận chuyển, lưu thông hàng hóa, giá cước vận tải tiếp tục tăng cao cùng với sự chậm trễ trong vận chuyển sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến thương mại hàng hoá; một số hàng hoá nhập khẩu cũng bị kéo dài việc cập cảng, đôi lúc gây đứt gãy nguồn cung; trong trường hợp cuộc xung đột này kéo dài có thể làm thiếu hụt hàng hóa, nguyên vật liệu nhập khẩu, việc này cũng có thể ảnh hưởng đến việc xuất nhập khẩu hàng hóa của Tổng công ty.

#### 2. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

##### a) Thuận lợi

- Tổng công ty luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo và hỗ trợ kịp thời của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh và các Sở, ngành các cấp, các địa phương; Đảng bộ, Hội đồng thành viên, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty đã có những giải pháp hiệu quả, kịp thời quản lý, lãnh đạo Tổng công ty vượt qua khó khăn, giữ vững ổn định sản xuất kinh doanh.



- Trong những năm qua, Tổng công ty đã xây dựng và tích lũy được nguồn lực mạnh (về vốn, năng lực thiết bị, trình độ quản lý, năng lực cán bộ...) làm tiền đề cho phát triển năm 2022 và những năm tiếp theo.

- Tập thể Lãnh đạo Tổng công ty luôn đoàn kết, đội ngũ những người lao động gắn bó với đơn vị, luôn tích cực cống hiến trí tuệ và sức lực để thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

- Hội nhập kinh tế mang lại nhiều cơ hội khi các doanh nghiệp nước ngoài mở rộng đầu tư sang Việt Nam, mở ra nhiều tiềm năng có thể khai thác trên nhiều lĩnh vực.

#### b) Khó khăn

Năm 2022, xung đột giữa Nga và Ukraine là nguyên nhân làm tăng giá trên thị trường một số mặt hàng nhiên liệu, nguyên liệu và đã tác động làm tăng chi phí đầu vào, chi phí vận chuyển... gây ảnh hưởng rất nhiều đến chi phí sản xuất kinh doanh thuốc lá của Tổng công ty.

- Ngành cao su: tình hình sản xuất kinh doanh ngành cao su trong năm 2022 vẫn còn đối mặt với những khó khăn nhất định như: thiếu hụt lao động, tình hình thời tiết bất lợi....

- Ngành chăn nuôi heo: Từ đầu năm 2022 ngành chăn nuôi phải đối mặt với nhiều khó khăn. Tình hình dịch bệnh trong chăn nuôi (dịch bệnh PRRS- tai xanh, dịch tả lợn Châu Phi và một số bệnh trên đàn gia súc) tái phát lại theo mùa tại một số địa phương, nguy cơ lây lan rất cao và khó kiểm soát. Từ đó phát sinh tăng thêm các khoản chi phí vật tư, thuốc thú y, chi phí phòng chống dịch. Bên cạnh đó, nguồn cung tăng, giá bán sản phẩm (heo thịt, heo con làm giống) giảm nhiều dẫn đến giảm hiệu quả kinh doanh của các doanh nghiệp chăn nuôi heo.

- Ngành thương mại dịch vụ cũng là lĩnh vực kinh doanh chịu ảnh hưởng của cuộc xung đột giữa Nga và Ukraine vào cuối tháng 02/2022. Các khâu vận chuyển hàng hoá gặp nhiều khó khăn. Đặc biệt, mảng dịch vụ du lịch, nhà hàng,... chưa thật sự phục hồi sau thời gian dịch bệnh: các khu du lịch mở cửa phục vụ trở lại nhưng vẫn chưa thật sự khắc phục sau khi sụt giảm doanh thu nghiêm trọng.

Bảng số 1 : Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch (năm 2022)	Giá trị thực hiện (công ty mẹ)	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất				
a)	Thuốc lá điếu	Triệu bao	370	339	
b)	Xăng dầu các loại	1000 lít	2.790	3.224	
c)	Xe gắn máy	Chiếc	1.062	924	
d)	Phụ tùng xe Honda 2 bánh	Cái	44.410	64.822	
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.606,54	1.830	2.859
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	280,18	285	244
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	250,30	269	205
5	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	Tỷ đồng	1.063,16	1.502	1.555
6	Kim ngạch xuất khẩu	1000 USD	20.238	27.471	27.471
7	Tổng số lao động (bao gồm Người quản lý)	Người	818	754	1259
8	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	146,18	141,59	203,958
a)	Quỹ lương người quản lý	Tỷ đồng	3,56	3,63	10,908
b)	Quỹ lương người lao động	Tỷ đồng	142,62	137,96	193,049

- Tổng doanh thu thực hiện được 2.859,57 tỷ đồng, bằng 105% so với cùng kỳ. Trong đó:

+ Công ty mẹ: thực hiện 1.830,24 tỷ đồng, bằng 98,73% so với cùng kỳ năm trước, bằng 113,92% so với kế hoạch.

- Lợi nhuận trước thuế: thực hiện 244,92 tỷ đồng, bằng 77,80% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

+ Công ty Mẹ: thực hiện 285,94 tỷ đồng, bằng 92,03% so với cùng kỳ năm trước, bằng 102,1% so với kế hoạch.

- Lợi nhuận sau thuế: thực hiện 205,66 tỷ đồng, bằng 77,72% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

+ Công ty mẹ: thực hiện 269,37 tỷ đồng, bằng 91,99% so với cùng kỳ năm trước, bằng 107,62% so với kế hoạch.

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế ứng trên vốn Nhà nước của Tổng công ty đạt 5,29%. Trong đó, tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn Nhà nước của Công ty Mẹ đạt tương ứng là 7,71%.

- Phát sinh nộp ngân sách 1.555,61 tỷ đồng, bằng 103,10% so với cùng kỳ năm trước.

## II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON

Bảng số 2: Tình hình đầu tư và sản xuất kinh doanh tại các công ty con do công ty mẹ nắm cổ phần chi phối

*DVT: Tỷ đồng*

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ	Tổng vốn đầu tư của công ty mẹ	Tổng tài sản	Doanh thu	Lợi nhuận trước thuế	Lợi nhuận sau thuế	Lợi nhuận nộp về công ty mẹ	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tổng nợ phải trả
<b>1</b>	<b>Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ</b>									
1.1	Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển Bửu long	347	347	302	44	(25)	(25)	-	14	70
<b>2</b>	<b>Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ</b>									
2.1	Công ty CP Nông súc sản Đồng Nai	102	86	214	310	27	23	51	9	39
2.2	Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn	118	87	164	92	8	7	16	3	12



2.3	Công ty CP Xuất Nhập khẩu Đồng Nai	40	31	47	33	2	2	-	0,8	13
2.4	Công ty CP Vật tư nông nghiệp Đồng Nai	100	72	129	374	22	18	13	6	15
2.5	Công ty CP Cao su công nghiệp	175	115	194	47	11	9	6	8	10

Trên đây là báo cáo về kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai năm 2022 để thực hiện công bố thông tin doanh nghiệp nhà nước theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Sở TT & TT (B/c);
- Sở TC; Chi cục TCDN;
- Hội đồng thành viên (B/c);
- TGD và Các Phó TGD;
- Ban kiểm soát;
- Các phòng: KTTC, KHTH, KTNB, TCLĐ;
- Lưu VT, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Dũng**